

Số: /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Danh mục phát triển sản phẩm lĩnh vực giao thông thông minh  
giai đoạn 2026-2030**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành, cập nhật bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Thông báo kết luận số 246/TB-VPCP ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ về việc Kết luận Phiên họp lần thứ ba năm 2026 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Xét đề nghị của Cục Đường bộ Việt Nam tại văn bản số 3908/CĐBVN-KHCN,MT&HTQT ngày 26/6/2026 về đề xuất nhiệm vụ phát triển sản phẩm lĩnh vực giao thông thông minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng và Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục phát triển sản phẩm lĩnh vực giao thông thông minh giai đoạn 2026-2030, bao gồm 04 sản phẩm trọng tâm (Chi tiết kèm danh mục phát triển sản phẩm lĩnh vực giao thông thông minh).

**Điều 2.** Giao Cục Đường bộ Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ phát triển sản phẩm theo danh mục tại Điều 1, đảm bảo chất lượng, tiến độ và tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý đầu tư, khoa học công nghệ.

**Điều 3.** Giao Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với Cục Đường bộ Việt Nam căn cứ tình hình triển khai, ứng dụng giao thông thông minh, tổ chức rà soát, tham mưu trình Lãnh đạo Bộ cập nhật, điều chỉnh danh mục nêu trên.

- Theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ tình hình thực hiện các nhiệm vụ định kỳ hằng năm.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng;
- Lưu VT, VKHCN, MT&VLXD.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Anh Tuấn**

## Phụ lục

# DANH MỤC PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM LĨNH VỰC GIAO THÔNG THÔNG MINH GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BXD ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

## I. NHIỆM VỤ SỐ 1

**1.1 Tên nhiệm vụ:** Ứng dụng di động (Mobile App) cho người tham gia giao thông.

**1.2. Đơn vị chủ trì:** Cục Đường bộ Việt Nam.

**1.3. Đơn vị phối hợp:** Trung tâm Công nghệ thông tin (TTCNTT) và các đơn vị liên quan.

### 1.4. Sự cần thiết thực hiện:

Trong kỷ nguyên chuyển đổi số, việc tương tác trực tiếp giữa cơ quan quản lý và người dân thông qua thiết bị di động là xu thế tất yếu. Hiện nay, người tham gia giao thông chưa có ứng dụng cung cấp thông tin chính thống và kịp thời về tình trạng ùn tắc, tai nạn hoặc các sự cố trên tuyến đường bộ, dẫn đến việc lựa chọn lộ trình chưa tối ưu. Sự cần thiết triển khai nhiệm vụ này xuất phát từ yêu cầu tăng cường tính an toàn và tiện ích cho người dân trên toàn quốc, đặc biệt là trên các tuyến cao tốc, quốc lộ trọng điểm. Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 542/QĐ-BXD ngày 07/5/2025 trong đó giao nhiệm vụ cho Cục Đường bộ Việt Nam nghiên cứu, đầu tư Xây dựng Trung tâm quản lý giao thông đường bộ thông minh, trong đó có nội dung xây dựng một ứng dụng di động tập trung sẽ giúp đồng nhất hóa nguồn dữ liệu giao thông từ Trung tâm điều hành. Ứng dụng này không chỉ là công cụ hướng dẫn đường đi mà còn là kênh thông tin tin cậy để cảnh báo các điều kiện thời tiết bất lợi hoặc các đoạn đường đang bảo trì. Việc này góp phần trực tiếp vào việc giảm thiểu tai nạn và ùn tắc, đồng thời nâng cao hiệu quả khai thác mạng lưới đường bộ hiện có. Do vậy, nhiệm vụ xây dựng Ứng dụng di động (Mobile App) cho người tham gia giao thông là cần thiết.

### 1.5. Mục tiêu của nhiệm vụ:

- Mục tiêu chung là xây dựng và hoàn thiện ứng dụng di động (Mobile App) đa nền tảng nhằm cung cấp thông tin động về tình trạng giao thông theo thời gian thực cho người tham gia giao thông.

- Mục tiêu cụ thể bao gồm việc tích hợp các dịch vụ thông tin về trạng thái giao thông như các điểm đang ùn tắc, vị trí xảy ra sự cố kỹ thuật hoặc tai nạn để người dùng kịp thời điều chỉnh lộ trình. Ứng dụng hướng tới khả năng hướng dẫn lộ trình cá nhân linh hoạt, gợi ý các tuyến đường thay thế tối ưu dựa trên dữ liệu giao thông thực tế. Ngoài ra, một mục tiêu quan trọng là tích hợp tính năng cảnh báo thời tiết trên tuyến, giúp lái xe chủ động ứng phó với các điều kiện khắc nghiệt như mưa lớn, sương mù hay ngập lụt. Về mặt quản trị, ứng dụng phải kết nối thông suốt với hệ thống phần mềm trung tâm tại Trung tâm quản lý giao thông đường bộ thông minh của Cục Đường bộ Việt Nam để đảm bảo dữ liệu luôn chính xác và đồng bộ. Nhiệm vụ cũng đặt mục tiêu tạo ra giao diện thân thiện, dễ sử dụng cho mọi đối tượng, hỗ trợ tương tác hai chiều để người dân có thể phản ánh các vấn đề trên đường về cơ quan quản lý.

### **1.6. Sản phẩm đề xuất của các đơn vị:**

Các sản phẩm chính của Ứng dụng di động (Mobile App) cho người tham gia giao thông bao gồm: Ứng dụng Mobile App giao thông được triển khai trên các nền tảng quản lý ứng dụng Google Play và App Store; Hệ thống quản trị dữ liệu người dùng và nội dung cảnh báo (triển khai tại Trung tâm quản lý giao thông đường bộ thông minh).

### **1.7. Yêu cầu đối với sản phẩm, chỉ tiêu đánh giá:**

- Tích hợp các thông tin giao thông về ùn tắc, sự cố, hướng dẫn lộ trình và cảnh báo thời tiết...

- Ứng dụng phải hoạt động ổn định trên cả hai hệ điều hành iOS và Android.

**1.8. Dự kiến kinh phí thực hiện:** Không sử dụng nguồn kinh phí riêng (Kinh phí đã thuộc Dự án Xây dựng Trung tâm quản lý giao thông đường bộ thông minh).

**1.9. Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2026-2030. (Theo tiến độ Dự án Xây dựng Trung tâm quản lý giao thông đường bộ thông minh).

## **II. NHIỆM VỤ SỐ 2**

**2.1 Tên nhiệm vụ:** Xây dựng nền tảng dữ liệu đường bộ quốc gia (phiên bản 1.0).

**2.2. Đơn vị chủ trì:** Cục Đường bộ Việt Nam.

**2.3. Đơn vị phối hợp:** Trung tâm Công nghệ thông tin, Vụ Khoa học công nghệ, Môi trường và Vật liệu xây dựng và các đơn vị liên quan.

**2.4. Sự cần thiết thực hiện:**

Trong những năm gần đây, dữ liệu đường bộ đã đang từng bước được hoàn thiện, chuẩn hóa để phục vụ công tác chuyển đổi số ngành giao thông, nhưng hiện trạng dữ liệu đường bộ vẫn đang bị phân tán tại nhiều đơn vị và chưa có sự chuẩn hóa. Sự cần thiết của nhiệm vụ này nhằm tạo ra một kho dữ liệu đường bộ thống nhất dùng chung, phục vụ cho công tác quản lý, vận hành và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ một cách thống nhất và bền vững. Theo yêu cầu của Đề án 06 và nhiệm vụ số 5 mục VII.2 tại Quyết định số 930/QĐ-BXD ngày 16/6/2026 “Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, hoàn thiện các nền tảng, tiện ích cốt lõi quy định tại Đề án 06, bảo đảm mọi người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng dịch vụ số thuận tiện, nhanh chóng, an toàn, không còn rào cản về giấy tờ, thủ tục hay địa giới hành chính”: việc hình thành nền tảng dữ liệu quốc gia là nhiệm vụ cơ sở, tạo nền tảng cho mọi ứng dụng hệ thống giao thông thông minh khác. Nếu không có một hệ thống dữ liệu chuẩn, giao tiếp kết nối chuẩn chung, việc liên thông thông tin giữa các bộ ngành và địa phương sẽ gặp nhiều rào cản kỹ thuật. Do vậy, nhiệm vụ Xây dựng nền tảng dữ liệu đường bộ quốc gia là rất cần thiết để giúp cơ quan nhà nước nắm bắt chính xác hiện trạng tài sản đường bộ, từ đó lập kế hoạch đầu tư và sửa chữa hiệu quả, tránh lãng phí ngân sách.

### **2.5. Mục tiêu của nhiệm vụ:**

Mục tiêu cốt lõi là tích hợp và chuẩn hóa toàn bộ dữ liệu kết cấu hạ tầng đường bộ trên phạm vi quốc gia vào một nền tảng duy nhất. Nhiệm vụ tập trung xây dựng Nền tảng dữ liệu đường bộ quốc gia phiên bản 1.0, bao gồm việc thiết lập bộ từ điển dữ liệu và các tiêu chuẩn dữ liệu chuyên ngành đường bộ để đảm bảo tính thống nhất trong toàn ngành. Một mục tiêu trọng tâm khác là xây dựng hệ thống API chia sẻ dữ liệu hiện đại, cho phép kết nối và trao đổi thông tin thông suốt với các cơ quan quản lý khác và các ứng dụng dịch vụ. Nhiệm vụ cũng hướng tới việc hình thành một kho dữ liệu dùng chung có khả năng lưu trữ lớn và cổng chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác báo cáo, ra quyết định của lãnh đạo các cấp. Ngoài ra, nền tảng phải đảm bảo tính bảo mật cao và khả năng mở rộng trong tương lai để tích hợp thêm các loại dữ liệu mới như dữ liệu từ cảm biến IoT hay hình ảnh từ camera giám sát. Qua đó, hỗ trợ đắc lực cho việc chuyển đổi phương thức quản lý từ truyền thống sang quản lý dựa trên dữ liệu số.

### **2.6. Sản phẩm đề xuất của các đơn vị:**

Nền tảng dữ liệu đường bộ quốc gia bao gồm Hệ thống được triển khai tại Trung tâm quản lý giao thông đường bộ thông minh, do Cục ĐBVN quản lý.

### **2.7. Yêu cầu đối với sản phẩm, chỉ tiêu đánh giá:**

Dữ liệu phải được chuẩn hóa theo tiêu chuẩn; hệ thống API đảm bảo khả năng kết nối liên thông theo yêu cầu của Đề án 06.

**2.8. Dự kiến kinh phí thực hiện:** Không sử dụng nguồn kinh phí bổ sung (đã thuộc nhiệm vụ Thuê dịch vụ CNTT).

**2.9. Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2026-2030.

### III. NHIỆM VỤ SỐ 3

**3.1 Tên nhiệm vụ:** Nền tảng thanh toán điện tử giao thông đường bộ (phiên bản 1.0).

**3.2. Đơn vị chủ trì:** Cục Đường bộ Việt Nam.

**3.3. Đơn vị phối hợp:** Trung tâm Công nghệ thông tin và các đơn vị liên quan.

**3.4. Sự cần thiết thực hiện:**

Trong những năm gần đây, việc tự động hóa thu phí điện tử không dừng (ETC) đã đạt được những kết quả khả quan trên các tuyến cao tốc và bãi đỗ xe tại các cảng hàng không. Tuy nhiên nhu cầu thực tế đòi hỏi việc mở rộng thanh toán điện tử cho nhiều dịch vụ giao thông khác trên cùng một hạ tầng số. Sự cần thiết của nhiệm vụ nằm ở việc xây dựng một hệ sinh thái thanh toán minh bạch, giảm thiểu sử dụng tiền mặt theo định hướng của Chính phủ tại Nghị định 119/2024/NĐ-CP và Đề án 06. Hiện nay, hệ thống dữ liệu thanh toán vẫn cần được tích hợp sâu hơn để phục vụ quản lý nhà nước một cách toàn diện hơn. Nền tảng này sẽ là công cụ then chốt để quản lý các dòng tiền từ dịch vụ đường bộ, đảm bảo tính chính xác trong đối soát và ngăn ngừa thất thoát. Điều này không chỉ mang lại sự tiện lợi cho người dân mà còn nâng cao uy tín và hiệu quả quản lý của ngành giao thông vận tải. Do vậy, nhiệm vụ xây dựng Nền tảng thanh toán điện tử giao thông đường bộ (phiên bản 1.0) là cần thiết.

**3.5. Mục tiêu của nhiệm vụ:**

Thiết lập hạ tầng thanh toán điện tử giao thông đường bộ dùng chung phiên bản 1.0 nhằm tự động hóa việc thu phí không chỉ cho đường bộ mà còn cho các dịch vụ liên quan trên một nền tảng số thống nhất. Nhiệm vụ đặt mục tiêu xây dựng bộ tiêu chuẩn và từ điển dữ liệu thanh toán điện tử để các đơn vị cung cấp dịch vụ có thể kết nối đồng bộ. Một nội dung quan trọng là phát triển Dashboard giám sát thanh toán, cung cấp các báo cáo trực quan về tình hình giao dịch theo thời gian thực cho cơ quan quản lý. Nhiệm vụ cũng hướng tới việc hình thành nền tảng có khả năng tích hợp với các ví điện tử, tài khoản ngân hàng và các phương thức thanh toán hiện đại khác. Về mặt quản lý, nền tảng phải hỗ trợ công tác hậu kiểm, đối soát tự động giữa các bên liên quan nhằm đảm bảo tính minh bạch và bảo vệ quyền lợi người dùng. Mục tiêu cuối cùng là tạo ra một môi trường thanh toán giao thông an toàn, bảo mật và thuận tiện, góp phần thúc đẩy kinh tế số trong lĩnh vực giao thông vận tải.

### **3.6. Sản phẩm đề xuất của các đơn vị:**

- Sản phẩm chính của Nền tảng thanh toán điện tử giao thông đường bộ - Phiên bản 1.0 bao gồm: Nền tảng được triển khai tại Trung tâm quản lý giao thông đường bộ thông minh, do Cục ĐBVN quản lý.

### **3.7. Yêu cầu đối với sản phẩm, chỉ tiêu đánh giá:**

Đảm bảo tính bảo mật giao dịch cao; Dashboard hiển thị dữ liệu chính xác và cập nhật liên tục.

**3.8. Dự kiến kinh phí thực hiện:** Không sử dụng nguồn kinh phí (Sản phẩm là kết quả phát triển của sản phẩm Hệ thống quản lý CSDL thanh toán giao thông đường bộ sẽ do Cục Đường bộ Việt Nam quản lý).

### **3.9. Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2026-2030.

## **IV. NHIỆM VỤ SỐ 4**

**4.1 Tên nhiệm vụ:** Hệ thống quản lý bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu đối với công trình cầu đường bộ tại Việt Nam.

**4.2. Đơn vị chủ trì:** Cục Đường bộ Việt Nam.

**4.3. Đơn vị phối hợp:** Trung tâm Công nghệ thông tin, Vụ Khoa học công nghệ, Môi trường và Vật liệu xây dựng và các đơn vị liên quan.

### **4.4. Sự cần thiết thực hiện:**

Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng lớn của biến đổi khí hậu (BĐKH), gây đe dọa trực tiếp đến an toàn của hệ thống cầu đường bộ, đặc biệt là các cầu lớn. Sự cần thiết của nhiệm vụ này nhằm hoàn thiện khung pháp lý và các tiêu chuẩn kỹ thuật về giám sát cầu, giúp nâng cao khả năng chống chịu của hạ tầng giao thông. Theo Quyết định số 1679/QĐ-BGTVT ban hành Kế hoạch của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) thực hiện Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải, việc ứng dụng các công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo (AI) trong bảo trì cầu là hướng đi chiến lược. Nhiệm vụ này tận dụng nguồn vốn ODA từ Hàn Quốc để tiếp nhận các công nghệ quản lý cầu thông minh tiên tiến (Smart-IMS). Kết quả thực hiện sẽ giúp cơ quan quản lý chủ động phát hiện sớm các hư hỏng, dự báo rủi ro thiên tai và kéo dài tuổi thọ công trình, đảm bảo giao thông thông suốt trong mọi điều kiện thời tiết. Do vậy, nhiệm vụ xây dựng Hệ thống quản lý bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu đối với công trình cầu đường bộ tại Việt Nam là cần thiết.

#### **4.5. Mục tiêu của nhiệm vụ:**

Mục tiêu chính là xây dựng các tiêu chuẩn kỹ thuật cho Hệ thống bảo trì tích hợp thông minh (Smart-IMS) và Hệ thống giám sát tình trạng kết cấu (SHMS) dựa trên công nghệ AI chuyên biệt cho các công trình cầu tại Việt Nam. Nhiệm vụ đặt ra việc thiết kế và triển khai các dự án thí điểm Smart-IMS tại các cầu trọng điểm trên khắp cả nước, đặc biệt ưu tiên các cầu dây văng có kết cấu phức tạp. Qua đó, xây dựng hệ thống ứng phó thảm họa cho cầu đường đặc biệt để kịp thời đưa ra các cảnh báo an toàn khi có tác động cục bộ từ môi trường. Một mục tiêu quan trọng khác là đào tạo và nâng cao năng lực cho cán bộ kỹ thuật trong việc làm chủ công nghệ bảo trì thông minh. Nhiệm vụ cũng hướng tới việc tạo ra thiết kế cơ sở để mở rộng ứng dụng AI trong quản lý cầu trên phạm vi toàn quốc sau giai đoạn thí điểm. Kết quả của nhiệm vụ sẽ là cơ sở để ban hành các quy định pháp lý về giám sát sức khỏe công trình cầu, hướng tới mục tiêu phát triển hạ tầng giao thông bền vững và thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu.

#### **4.6. Sản phẩm đề xuất của các đơn vị:**

Sản phẩm chính của nhiệm vụ bao gồm: Bộ tiêu chuẩn kỹ thuật cho Hệ thống Smart-IMS và SHMS tích hợp AI; Hệ thống thí điểm Smart-IMS và giám sát cầu tích hợp; Chương trình đào tạo và nâng cao năng lực.

#### **4.7. Yêu cầu đối với sản phẩm, chỉ tiêu đánh giá:**

Hệ thống có khả năng dự báo và cảnh báo sớm các dấu hiệu mất an toàn kết cấu; các tiêu chuẩn đề xuất phải phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam.

**4.8. Dự kiến kinh phí thực hiện:** Sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại của Hàn Quốc.

#### **4.9. Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2027-2030.